

Số 179/QĐ-DBĐHDTTW

Phủ Thọ, ngày 18 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**V/v Phê duyệt kết quả xét chuyển học sinh
hoàn thành chương trình dự bị đại học vào trường Đại học Y Dược Hải Phòng**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG DỰ BỊ ĐẠI HỌC DÂN TỘC TRUNG ƯƠNG

Căn cứ Thông tư số: 24/2011/TT-BGDĐT ngày 13 tháng 6 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường dự bị đại học;

Căn cứ Thông tư số: 41/2013/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của trường dự bị đại học ban hành kèm theo Thông tư số 24/2011/TT-BGDĐT ngày 13 tháng 6 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số: 44/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh, bồi dưỡng dự bị đại học; xét chuyển vào trình độ đại học, trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non đối với học sinh dự bị đại học;

Căn cứ Công văn số: 66/DBĐHDTTW-KHTC, ngày 06 tháng 02 năm 2025 của Hiệu trưởng trường Dự bị Đại học Dân tộc Trung ương về việc đăng ký chỉ tiêu xét chuyển đối tượng học sinh thuộc diện chính sách theo Thông tư số 44/2021/TT-BGDĐT vào đại học năm học 2025-2026;

Căn cứ Công văn số: 338/YDHP-QLĐTĐH ngày 14 tháng 4 năm 2025 của trường Đại học Y Dược Hải Phòng, về việc phân bổ chỉ tiêu vào đại học cho học sinh hoàn thành chương trình dự bị đại học năm học 2025-2026;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng xét chuyển học sinh ngày 13 tháng 6 năm 2025 về việc xét chuyển học sinh theo nguyện vọng tham gia xét tuyển vào học đại học hệ chính quy từ năm học 2025 – 2026 tại các cơ sở giáo dục đại học;

Xét đề nghị của Phó Hiệu Trưởng phụ trách công tác xét chuyển,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả xét chuyển 19 học sinh theo nguyện vọng tham gia xét tuyển vào học đại học hệ chính quy từ năm học 2025 – 2026 tại trường Đại học Y Dược Hải Phòng (Có danh sách kèm theo).

Điều 2. Học sinh có trách nhiệm theo dõi, thực hiện các thủ tục xét tuyển theo hướng dẫn của cơ sở giáo dục đại học và thanh toán hết các khoản công nợ đối với Nhà trường.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng phòng Bồi dưỡng - Quản lý chất lượng, Trưởng phòng Kế hoạch, tài chính – Quản trị, trưởng các đơn vị có liên quan và các học sinh có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /s/ *Thuy*

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu VT, KHTCQT.



HIỆU TRƯỞNG

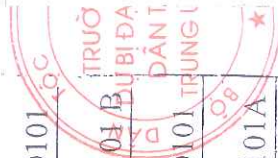
TS. Nguyễn Tuấn Anh

BỘ DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO
TRƯỜNG DỰ BỊ ĐẠI HỌC DÂN TỘC TRUNG ƯƠNG

DANH SÁCH XÉT CHUYỂN HỌC SINH HOÀN THÀNH CHƯƠNG TRÌNH DỰ BỊ ĐẠI HỌC THEO NGUYÊN VỌNG THAM GIA XÉT TUYỂN VÀO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HẢI PHÒNG, NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số: 179/QĐ-DBĐHDTTU, ngày 18 tháng 6 năm 2025)

Stt	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Lớp	Số CMND/CCCD	Điện thoại cá nhân	Kết quả bồi dưỡng Dự bị		XLHL lớp 12/Điểm xét tốt nghiệp THPT	Ngành xét chuyển	
								Điểm tổng kết các môn học	Kết quả rèn luyện		Tên ngành	Mã ngành
1	Phạm Đức Thế	Nam	31/08/2006	Cao Lan	K50B1	008206002152	0966039748	9,2	Tốt	Giỏi	Y khoa	7720101B
2	Giàng A Súa	Nam	10/10/2006	Mông	K50A5	014206003261	0333895421	8,8	Tốt	Giỏi	Y khoa	7720101A
3	Chang Thị Thu Linh	Nữ	25/02/2006	Mông	K50A8	015306004013	0868604370	8,8	Tốt	Giỏi	Y khoa	7720101A
4	Lý Thị Kiều	Nữ	01/01/2006	Tày	K50B1	008306002133	0358049045	8,7	Tốt	Giỏi	Y khoa	7720101A
5	Hà Thị Hồng Ngọc	Nữ	03/02/2006	Tày	K50B1	008306001410	0357245046	8,5	Tốt	Giỏi	Y khoa	7720101B
6	Mùi Huỳnh Đức	Nam	10/7/2006	Mường	K50A7	014206004346	0972247006	8,5	Tốt	8,13	Y khoa	7720101
7	Vương Minh Đức	Nam	08/8/2006	Cao Lan	K50A1	010206001670	0868765328	8,0	Tốt	Giỏi	Y khoa	7720101A
8	Mai Hoàng Thảo	Nữ	23/06/2006	Tày	K50B1	002306007848	0888659015	8,0	Tốt	Giỏi	Y khoa	7720101
9	Thần Quốc Khánh	Nam	08/11/2005	Nùng	K50B1	002205006614	0363900250	7,7	Tốt	Giỏi	Y khoa	7720101
10	Vì Thị Lương	Nữ	26/10/2006	Dao	K50B3	015306003686	0346007930	7,4	Tốt	Giỏi	Y khoa	7720101B
11	Quách Hồng Đức	Nam	21/02/2006	Mường	K50B2	017206007500	0378569053	7,1	Tốt	Giỏi	Y khoa	7720101B



Stt	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân Tộc	Lớp	Số CMND/CCCD	Điện thoại cá nhân	Kết quả bồi dưỡng Dự bị		XLHL lớp 12/Điểm xét tốt nghiệp THPT	Ngành xét chuyển	
								Điểm tổng kết các môn học	Kết quả rèn luyện			
12	Dương Xuân Đồng	Nam	10/07/2006	Sán Diu	K50B3	024206007970	0398786694	7,1	Tốt	Giỏi	Y khoa	7720101B
13	Hoàng Ngân Nghĩa	Nữ	14/10/2006	Tày	K50B1	020306006630	0856991292	9,1	Tốt	Giỏi	Răng hàm mặt	7720501
14	Ngô Diễm Quỳnh	Nữ	21/08/2006	Tày	K50B1	020306001346	0336140661	8,5	Tốt	Giỏi	Răng hàm mặt	7720501
15	Vương Ánh Nguyệt	Nữ	04/04/2006	Giáy	K50B1	010306000281	0383562206	7,7	Tốt	Khá	Kỹ thuật xét nghiệm YH	7720601
16	Lương Thị Ngọc Hồng	Nữ	20/07/2005	Thái	K50B3	011305002104	0376265904	7,3	Tốt	Khá	Kỹ thuật xét nghiệm YH	7720601
17	Nông Thùy Hương	Nữ	18/01/2006	Tày	K50B1	004306004662	0815102370	7,8	Tốt	Khá	Điều dưỡng	7720301
18	Nông Trà My	Nữ	22/02/2006	Nùng	K50B2	004306005005	0326104613	7,4	Tốt	Giỏi	Điều dưỡng	7720301
19	Nông Thị Thúy	Nữ	27/07/2006	Nùng	K50B3	020306000788	0965200653	7,1	Tốt	Khá	Điều dưỡng	7720301

Danh sách gồm 19 học sinh (A00: Toán - Lý - Hóa; B00: Toán - Hóa - Sinh) / *V. L. B. B.*

KT. Hiệu trưởng
Phó Hiệu trưởng

Xác nhận dữ liệu của Phòng BDQLCL
Trưởng phòng

Người lập biểu

ThS. Hồ Thị Bích Thủy

ThS. Lương Thị Hồng Khuyến

ThS. Lê Thị Hoàng